

Finishes by event for the field of Valspar Championship																									
Players	Sts	THE PLAYERS Championship																			# of Events	Cuts Made	Top-10s	FedExCup Rank	
		Safeway Open	CIMB Classic	CJ CUP @ NINE BRIDGES	Sanderson Farms	WGC-HSBC Champions	Shriners Hospitals for Children Open	Mayakoba Golf Classic	The RSM Classic	Sentry ToC	Sony Open in Hawaii	Desert Classic	Farmers Insurance Open	Waste Management Phoenix Open	AT&T Pebble Beach Pro-Am	Genesis Open	Puerto Rico Open	WGC-Mexico Championship	The Honda Classic	Arnold Palmer Invitational					
Armour, Ryan	In	-	T33	T29	T54	-	-	T21	T15	-	T22	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	-	T12	CUT	CUT	13	7	0	80
Bae, Sangmoon	In	CUT	-	-	-	-	CUT	CUT	T59	-	CUT	CUT	T35	-	T61	CUT	CUT	-	-	-	-	10	3	0	202
Blaum, Ryan	In	T33	-	-	T20	-	T4	CUT	T4	-	T64	T3	T70	CUT	-	CUT	T55	-	T78	T17	CUT	14	10	1	79
Blixt, Jonas	In	T33	-	-	T35	-	CUT	T60	CUT	-	CUT	-	T29	CUT	T38	T15	-	-	T36	-	-	11	7	0	124
Bradley, Keegan	In	-	T19	-	-	6	-	-	-	T27	T29	-	T35	T67	-	T51	-	T10	-	T46	T16	10	10	2	50
Brown, Scott	In	CUT	-	-	-	-	CUT	T68	T32	-	T33	CUT	T9	-	CUT	T37	T10	-	T20	CUT	CUT	13	7	2	92
Burns, Sam	In	CUT	-	-	T3	-	CUT	CUT	T37	-	CUT	T18	T40	CUT	-	CUT	-	-	T73	T54	-	12	6	1	104
Cabrera Bello, Rafa	In	-	T50	T3	-	T14	-	-	-	-	-	-	-	-	T22	T25	-	T19	-	T3	CUT	8	7	2	33
Casey, Paul	In	-	T13	T18	-	T16	-	-	-	T16	CUT	-	-	-	2	T25	-	T3	-	-	CUT	9	7	2	16
Castro, Roberto	In	T53	-	-	T5	-	T51	-	T59	-	T40	CUT	-	T53	-	T25	-	T20	-	-	-	9	8	1	115
Cauley, Bud	In	T46	-	-	-	-	T10	T29	CUT	-	CUT	T13	T26	-	-	CUT	-	-	T12	CUT	T47	11	7	1	71
Cejka, Alex	In	-	-	-	T54	-	CUT	CUT	CUT	-	-	T40	CUT	CUT	CUT	T51	-	-	DQ	-	CUT	11	3	0	207
Choi, K.J.	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	CUT	-	-	-	-	2	0	0	---
Cink, Stewart	In	-	T13	T70	-	-	-	-	CUT	-	T20	-	CUT	T50	-	-	-	-	T75	CUT	CUT	9	5	0	142
Clark, Wyndham	In	T33	-	-	T54	-	T57	CUT	T65	-	CUT	T18	T35	-	T61	-	T10	-	T7	-	DQ	12	9	2	89
Cook, Austin	In	-	T13	T41	-	-	CUT	-	T11	-	-	-	-	CUT	T61	-	-	-	T75	CUT	CUT	9	5	0	125
Dahmen, Joel	In	T46	26	T29	-	-	T69	T41	T37	-	T22	-	T9	CUT	-	CUT	-	-	CUT	CUT	T12	13	9	1	67
Davis, Brian	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	CUT	-	T42	-	-	-	3	1	0	T223
Davis, Cameron	In	T17	-	-	CUT	-	T28	T48	-	-	CUT	T28	T57	-	T59	CUT	T16	-	T59	-	-	11	8	0	116
Day, Jason	In	-	-	T5	-	T11	-	-	-	13	-	-	T5	-	T4	-	-	-	-	W/D	T8	7	6	4	27
Diaz, Roberto	In	CUT	-	-	CUT	-	T57	CUT	-	-	CUT	CUT	-	-	T18	-	T10	-	CUT	-	-	9	3	1	165
Donald, Luke	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1	0	0	---
Dufner, Jason	In	CUT	T43	T55	-	-	CUT	T21	CUT	-	T73	CUT	-	-	-	-	-	-	T75	CUT	T74	12	6	0	176
Duncan, Tyler	In	T69	-	-	CUT	-	CUT	T38	T74	-	T57	T51	CUT	CUT	T22	CUT	T62	-	T71	-	T74	14	9	0	166
English, Harris	In	T66	-	-	T39	-	T36	T68	T46	-	T22	T51	CUT	CUT	-	CUT	-	-	T12	68	CUT	13	9	0	118
Etulain, Julián	In	T14	-	-	CUT	-	-	-	CUT	-	T43	T40	T43	-	T38	CUT	T35	-	T36	-	-	10	7	0	129
Frittelli, Dylan	In	T25	-	-	T54	-	-	-	-	-	T51	T28	CUT	-	CUT	T28	-	-	CUT	-	-	8	5	0	156
Furyk, Jim	In	-	-	-	-	-	CUT	T6	CUT	-	-	-	-	-	T14	T37	-	-	T9	-	2	7	5	3	24
Garber, Joey	In	CUT	-	-	CUT	-	-	-	CUT	-	81	T57	CUT	-	CUT	-	T10	-	CUT	-	-	9	3	1	192
Garcia, Sergio	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T37	-	T6	T9	-	T22	4	4	2	82
Garnett, Brice	In	-	T39	T41	-	-	CUT	5	T37	T19	T33	-	CUT	CUT	CUT	-	-	-	CUT	CUT	T35	13	7	1	76
Gay, Brian	In	-	T69	T61	-	-	T51	T41	T23	-	T22	CUT	-	T55	T7	T60	-	-	T20	CUT	T56	13	11	1	78
Glover, Lucas	In	T17	-	-	T14	-	T7	-	T11	-	-	T12	-	CUT	T7	-	-	-	T4	T10	CUT	10	8	4	25
Grace, Branden	In	-	T50	T48	-	T41	-	-	-	-	-	-	CUT	2	T28	CUT	-	T33	-	-	T72	9	7	1	46
Gribble, Cody	In	CUT	-	-	CUT	-	CUT	CUT	T71	-	-	T40	CUT	CUT	T59	76	-	-	CUT	-	-	11	4	0	208
Haas, Bill	In	T10	-	-	T14	-	-	T60	CUT	-	-	CUT	T57	CUT	-	T51	-	-	T51	CUT	-	10	6	1	134
Hadley, Chesson	In	CUT	T2	T73	-	-	T7	-	CUT	-	-	CUT	CUT	T20	CUT	-	-	-	T20	T17	CUT	12	6	2	43
Hadwin, Adam	In	CUT	-	T10	-	T30	-	T10	-	-	T57	T2	-	T44	T18	75	-	-	-	T33	CUT	11	9	3	34
Hagy, Brandon	In	CUT	-	-	CUT	-	CUT	-	-	-	-	CUT	T66	CUT	-	-	-	-	CUT	-	-	7	1	0	232
Harkins, Brandon	In	74	-	-	CUT	-	T10	T65	CUT	-	T51	CUT	CUT	T26	T28	CUT	-	-	CUT	-	CUT	13	6	1	127
Harman, Brian	In	-	-	T36	-	72	-	T68	T32	-	CUT	CUT	CUT	T39	-	T51	-	-	CUT	CUT	T8	12	7	1	114
Hatton, Tyrrell	In	-	-	T14	-	T22	-	-	-	-	-	-	-	T15	-	CUT	-	T19	-	T29	CUT	7	5	0	87
Hearn, David	In	86	-	-	CUT	-	-	-	T15	-	CUT	CUT	-	T33	CUT	-	T25	-	-	-	-	8	4	0	164
Henley, Russell	In	CUT	-	-	-	-	CUT	T29	CUT	-	66	CUT	-	T15	CUT	T44	-	-	T20	-	CUT	11	5	0	130
Herman, Jim	In	CUT	-	-	CUT	-	-	CUT	CUT	-	T43	CUT	CUT	CUT	-	-	-	-	CUT	-	-	9	1	0	221
Hickok, Kramer	In	CUT	-	-	CUT	-	T23	T29	CUT	-	CUT	T40	CUT	-	CUT	T64	T35	-	T30	-	-	12	6	0	144
Hoffman, Charley	In	-	-	T48	-	T43	-	CUT	-	-	-	CUT	CUT	T20	T61	CUT	-	-	-	CUT	CUT	10	4	0	173
Hoffmann, Morgan	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	77	CUT	-	CUT	-	-	CUT	-	-	4	1	0	236
Hoge, Tom	In	T17	T63	-	CUT	-	CUT	CUT	T37	-	CUT	CUT	CUT	T44	CUT	CUT	T55	-	CUT	-	T30	15	6	0	152
Homa, Max	In	T60	-	-	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	CUT	-	T26	T10	T37	-	-	T20	-	-	11	5	1	113
Hossler, Beau	In	CUT	T30	T18	-	-	T23	CUT	-	-	-	CUT	T57	T39	CUT	T15	-	-	-	T58	CUT	12	7	0	101

Players	Sts	Tournaments																				# of Events	Cuts Made	Top-10s	FedExCup Rank	
		Safeway Open	CIMB Classic	CJ CUP @ NINE BRIDGES	Sanderson Farms	WGC-HSBC Champions	Shriners Hospitals for Children Open	Mayakoba Golf Classic	The ISM Classic	Sentry ToC	Sony Open in Hawaii	Desert Classic	Farmers Insurance Open	Waste Management Phoenix Open	AT&T Pebble Beach Pro-Am	Genesis Open	Puerto Rico Open	WGC-Mexico Championship	The Honda Classic	Arnold Palmer Invitational	THE PLAYERS Championship					
Hughes, Mackenzie	In	T33	-	-	-	-	CUT	CUT	CUT	-	T77	-	T29	CUT	CUT	CUT	-	-	CUT	-	-	10	3	0	187	
Hurley III, Billy	In	-	-	-	T54	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T62	-	-	-	-	2	2	0	225	
Im, Sungjae	In	T4	-	T41	CUT	-	T15	CUT	T37	-	T16	T12	T52	T7	CUT	CUT	-	-	T51	T3	CUT	15	10	3	30	
Jacobson, Freddie	In	-	-	-	-	-	CUT	CUT	CUT	-	-	-	-	T70	CUT	T56	CUT	-	T68	-	-	8	3	0	217	
Jaeger, Stephan	In	CUT	-	-	T14	-	CUT	T16	CUT	-	T43	CUT	T66	CUT	CUT	T70	-	-	T78	-	-	12	6	0	154	
Johnson, Dustin	In	-	-	-	-	T30	-	-	-	T4	-	-	-	-	-	T45	T9	-	1	-	-	6	6	4	9	
Johnson, Zach	In	-	-	-	-	-	-	CUT	T7	-	CUT	T28	-	T39	-	-	-	-	T59	T40	CUT	8	5	1	121	
Jones, Kyle	In	T75	-	-	CUT	-	71	CUT	T23	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	T33	CUT	-	CUT	-	-	12	4	0	178	
Jones, Matt	In	CUT	-	-	CUT	-	T57	71	CUT	-	T29	CUT	T13	-	T53	-	T55	-	T36	-	-	11	7	0	141	
Kang, Sung	In	T83	-	T29	-	-	CUT	T29	CUT	-	T10	-	T20	CUT	T14	T64	-	-	T51	T6	T47	13	10	2	62	
Kim, Michael	In	73	62	76	-	-	CUT	-	CUT	T32	CUT	-	CUT	CUT	CUT	CUT	-	-	-	CUT	CUT	13	4	0	196	
Kirk, Chris	In	CUT	-	-	CUT	-	T41	T48	T46	-	CUT	CUT	CUT	CUT	T50	-	-	CUT	-	CUT	T15	T56	13	6	0	157
Kisner, Kevin	In	-	-	-	-	-	-	CUT	T7	-	T69	T57	-	T26	T28	-	-	T27	-	T23	T22	9	8	1	70	
Kizzire, Patton	In	-	-	T23	-	67	-	T55	T15	T8	T13	CUT	-	CUT	-	-	-	T27	CUT	-	T79	11	8	1	69	
Knous, Jim	In	T10	-	-	CUT	-	-	-	CUT	-	T51	CUT	T29	-	CUT	CUT	T55	-	T78	-	-	10	5	1	151	
Knox, Russell	In	CUT	-	-	-	68	-	-	-	-	T43	T18	T43	T10	T14	-	-	T39	T51	-	T35	10	9	1	85	
Kodaira, Satoshi	In	-	T43	-	-	T37	T41	-	-	T32	CUT	-	CUT	72	-	CUT	-	T51	CUT	-	CUT	11	6	0	167	
Kokrak, Jason	In	-	T43	T67	-	-	T66	-	-	-	-	-	T18	T20	T20	-	T37	-	-	T9	T10	T47	10	10	2	65
Kraft, Kelly	In	CUT	T33	-	-	T66	T38	CUT	-	CUT	-	CUT	CUT	CUT	T9	-	-	-	CUT	-	T47	12	5	1	137	
Lahiri, Anirban	In	CUT	T63	-	-	CUT	T10	-	-	T43	CUT	-	-	-	CUT	-	-	T59	T69	T74	10	6	1	161		
Landry, Andrew	In	T66	-	-	-	-	-	CUT	T59	T22	CUT	T28	-	T60	-	CUT	-	-	CUT	CUT	T47	11	6	0	162	
Langley, Scott	In	CUT	-	-	T63	-	CUT	T29	T23	-	T43	T12	CUT	-	6	T37	-	-	CUT	CUT	T67	13	8	1	74	
Lebioda, Hank	In	CUT	-	-	CUT	-	-	-	T32	-	T43	CUT	T29	-	T38	-	CUT	-	70	-	-	9	5	0	168	
Lee, Danny	In	T10	T33	-	-	T41	2	-	-	71	-	CUT	T44	-	CUT	-	-	-	T36	CUT	CUT	11	7	2	41	
Lee, Kyoung-Hoon	In	CUT	-	T61	T35	-	CUT	T29	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	T25	T35	-	T7	-	-	13	6	1	103	
Luck, Curtis	In	CUT	-	-	T50	-	CUT	CUT	CUT	-	-	-	T70	-	-	T28	CUT	T25	-	CUT	-	10	4	0	183	
Mahan, Hunter	In	T17	-	-	T61	-	CUT	CUT	T15	-	-	CUT	CUT	T33	CUT	CUT	-	-	CUT	T40	-	12	5	0	128	
Malnati, Peter	In	T25	-	-	CUT	-	T15	CUT	CUT	-	CUT	T18	-	-	CUT	T44	-	-	T36	-	-	10	5	0	122	
McCarthy, Denny	In	CUT	-	-	T7	-	T15	T41	T46	-	-	CUT	CUT	T33	-	CUT	-	-	CUT	-	T41	11	6	1	119	
McDowell, Graeme	In	-	-	T41	-	-	T41	CUT	T11	-	-	-	-	-	-	T18	-	T42	-	82	T54	8	7	0	117	
Meyer, Dylan	In	-	-	-	T7	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	2	1	1	---	
Moore, Ryan	In	T2	T66	T61	-	-	T36	CUT	-	-	-	-	CUT	CUT	-	T28	-	-	-	T33	T20	10	7	1	52	
Mullinax, Trey	In	CUT	-	-	CUT	-	CUT	-	T65	-	T57	T34	T25	T15	T22	-	-	-	T51	-	CUT	11	7	0	112	
Muñoz, Sebastián	In	CUT	-	-	T50	-	T41	64	CUT	-	T10	CUT	T72	-	CUT	-	T25	-	T36	-	-	11	7	1	132	
Murray, Grayson	In	T41	-	-	W/D	-	CUT	W/D	-	-	CUT	T62	59	CUT	CUT	CUT	-	-	T68	-	CUT	11	4	0	204	
Niemann, Joaquin	In	T83	-	T36	-	-	T10	T60	T65	-	-	CUT	T72	CUT	-	T44	-	-	T59	T46	-	11	9	1	135	
Oosthuizen, Louis	In	-	T5	T29	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	T25	-	CUT	T56	6	4	1	107	
Ortiz, Carlos	In	T53	-	-	T3	-	CUT	CUT	CUT	-	T29	T65	CUT	T60	-	T9	-	-	CUT	T29	-	12	7	2	83	
Pampling, Rod	In	-	-	T41	-	-	T66	-	-	-	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	-	-	8	2	0	211	
Pan, Cheng Tsung	In	-	T30	T23	-	T22	-	T16	CUT	-	-	T51	T66	T60	-	T44	-	-	CUT	CUT	T72	12	9	0	99	
Perry, Kenny	In	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	CUT	-	-	CUT	CUT	-	-	-	-	-	-	4	0	0	---	
Perry, Rod	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	1	0	0	---	
Points, D.A.	In	-	-	-	-	-	-	CUT	T71	-	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	T42	-	CUT	T58	-	9	3	0	213	
Poston, J.T.	In	T46	-	-	T54	-	CUT	T21	CUT	-	T20	T7	T40	T26	-	T28	-	-	T36	T66	T22	13	11	1	63	
Potter, Jr., Ted	In	CUT	T54	T14	-	-	-	-	T46	T27	T13	-	-	CUT	CUT	T64	-	-	-	CUT	CUT	11	6	0	109	
Power, Seamus	In	CUT	-	-	19	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	CUT	CUT	CUT	-	T64	-	-	CUT	-	T35	12	3	0	180	
Prugh, Alex	In	T33	-	-	T39	-	T57	CUT	CUT	-	T51	CUT	CUT	-	T53	-	CUT	-	CUT	-	-	11	5	0	189	
Rahm, Jon	In	-	-	-	-	T22	-	-	-	T8	-	6	T5	T10	-	T9	-	T45	-	-	T12	8	8	5	29	
Reavie, Chez	In	T33	T43	T7	-	T35	-	T26	-	-	T3	T28	-	T4	T38	CUT	-	T65	-	-	CUT	12	10	3	36	
Reed, Patrick	In	-	-	-	-	T7	-	-	-	T25	T13	-	T13	-	T22	-	-	T14	-	T50	T47	8	8	1	59	
Reeves, Seth	In	T69	-	-	T7	-	73	T29	T71	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	-	-	CUT	-	-	-	11	5	1	170	
Rodgers, Patrick	In	T25	-	-	T14	-	T41	CUT	2	-	CUT	-	CUT	CUT	CUT	T15	-	-	T30	T46	77	13	8	1	37	

Players	Sts	Tournaments																				# of Events	Cuts Made	Top-10s	FedExCup Rank
		Safeway Open	CIMB Classic	CJ CUP @ NINE BRIDGES	Sanderson Farms	WGC-HSBC Champions	Shriners Hospitals for Children Open	Mayakoba Golf Classic	The RSM Classic	Sentry ToC	Sony Open in Hawaii	Desert Classic	Farmers Insurance Open	Waste Management Phoenix Open	AT&T Pebble Beach Pro-Am	Genesis Open	Puerto Rico Open	WGC-Mexico Championship	The Honda Classic	Arnold Palmer Invitational	THE PLAYERS Championship				
Rodríguez, José de Jesús	In	CUT	-	-	T63	-	T41	T55	CUT	-	T57	T28	CUT	-	CUT	-	T35	-	CUT	-	-	11	6	0	177
Ryder, Sam	In	T4	T43	-	-	-	3	54	CUT	-	CUT	T40	T43	T60	-	T56	-	-	-	T33	CUT	12	9	2	54
Sabbatini, Rory	In	-	-	-	T20	-	CUT	T55	-	-	T33	T57	T70	CUT	-	-	-	-	T36	-	T35	10	7	0	159
Saunders, Sam	In	T78	-	-	T26	-	-	W/D	T59	-	T33	CUT	CUT	-	T38	CUT	-	-	T36	T63	CUT	12	7	0	169
Schenk, Adam	In	T14	-	-	T7	-	CUT	T48	T23	-	CUT	T67	T57	T55	T45	CUT	T16	-	T30	T29	-	14	11	1	75
Schniederjans, Ollie	In	CUT	T4	-	-	-	T57	CUT	T74	-	CUT	T2	CUT	T33	-	CUT	T49	-	CUT	CUT	T16	14	7	0	158
Schwartzel, Charl	In	-	-	T70	-	-	-	-	-	-	-	CUT	CUT	CUT	-	W/D	T6	-	T16	-	CUT	8	3	1	143
Senden, John	In	T78	-	-	-	-	72	-	-	-	-	CUT	T57	-	T61	CUT	T62	-	-	-	-	7	5	0	210
Silverman, Ben	In	T75	-	-	T39	-	-	-	T46	-	CUT	CUT	T62	-	T45	-	CUT	-	T36	-	-	9	6	0	188
Simpson, Webb	In	-	-	-	-	-	T15	-	3	T8	-	-	-	T20	-	-	-	T39	T36	-	T16	7	7	2	40
Sloan, Roger	In	T60	-	-	CUT	-	CUT	T70	-	-	T33	T12	CUT	-	CUT	-	T2	-	T30	T23	-	12	7	1	73
Snedeker, Brandt	In	T2	T66	T36	-	T30	-	-	-	T22	T16	-	T62	T55	CUT	-	-	-	-	T50	T5	11	10	2	32
Stallings, Scott	In	-	T75	-	T39	-	T69	-	CUT	-	-	CUT	T43	CUT	3	CUT	-	-	-	T40	CUT	11	6	1	84
Steele, Brendan	In	T53	T54	T14	-	-	CUT	-	-	-	-	T57	CUT	CUT	-	CUT	-	-	CUT	T17	CUT	11	5	0	138
Stefani, Shawn	In	CUT	-	-	T7	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	CUT	T62	-	-	T64	T6	-	CUT	-	-	11	4	2	147
Stenson, Henrik	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T54	-	T17	CUT	3	2	0	181
Straka, Sepp	In	T46	-	-	CUT	-	-	-	CUT	-	CUT	CUT	T13	-	CUT	-	T16	-	CUT	-	-	9	3	0	160
Streb, Robert	In	CUT	-	-	T26	-	T4	CUT	T32	-	CUT	T40	T29	CUT	-	CUT	T59	-	CUT	CUT	-	13	6	1	94
Streelman, Kevin	In	T25	-	-	CUT	-	T51	CUT	CUT	-	-	T34	CUT	T50	T7	CUT	-	-	T71	T58	CUT	13	7	1	110
Stricker, Steve	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T73	-	-	CUT	T61	-	-	-	-	T58	-	4	3	0	218
Stroud, Chris	In	CUT	-	-	CUT	-	T55	W/D	-	-	-	CUT	T52	T7	T10	CUT	-	-	-	CUT	-	10	4	2	106
Stuard, Brian	In	T53	T39	T52	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	T8	T40	-	T55	T45	T60	-	-	T20	-	CUT	14	9	1	100
Svensson, Adam	In	T41	-	-	T39	-	CUT	CUT	CUT	-	T43	T18	T35	-	CUT	-	CUT	-	T59	-	-	11	6	0	155
Swafford, Hudson	In	T69	-	-	T26	-	T28	T55	T76	-	T3	T65	CUT	-	-	CUT	-	-	T73	T29	-	11	9	1	86
Taylor, Nick	In	T53	-	-	T26	-	T36	CUT	-	-	CUT	T40	T43	CUT	T28	T33	-	-	T30	-	T16	12	9	0	95
Taylor, Vaughn	In	T78	-	-	T26	-	T57	T26	CUT	-	CUT	T7	-	CUT	CUT	T9	-	-	T59	CUT	T41	13	8	2	81
Thompson, Michael	In	T17	-	-	-	-	-	-	CUT	-	T69	T9	T13	-	T10	T7	-	-	T16	CUT	T70	10	8	3	47
Trainer, Martin	In	T60	-	-	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	T73	CUT	-	-	T28	-	1	-	CUT	T66	T41	12	6	1	57
Tringale, Cameron	In	T46	-	-	T50	-	-	-	CUT	-	-	T51	CUT	-	T53	-	T25	-	T36	-	-	8	6	0	179
Tway, Kevin	In	1	T27	T52	-	-	T23	-	-	T11	CUT	-	T43	CUT	-	CUT	-	-	CUT	-	CUT	11	6	1	17
Uihlein, Peter	In	CUT	T69	T55	-	-	T23	-	T7	-	-	CUT	CUT	W/D	-	T60	T66	-	W/D	-	CUT	12	6	1	126
Varner III, Harold	In	T14	-	-	CUT	-	T15	T6	T23	-	-	T18	CUT	T10	-	CUT	-	-	T51	CUT	CUT	12	7	2	60
Vermeer, Ryan	In	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1	0	0	---
Watney, Nick	In	CUT	T19	T48	-	-	T28	-	T23	-	-	T51	T72	T39	CUT	-	-	-	T51	-	CUT	11	8	0	120
Watson, Bubba	In	-	-	-	-	-	-	-	-	31	CUT	-	-	T4	-	T15	-	T27	-	T17	T56	7	6	1	68
Werenski, Richy	In	T33	-	-	T61	-	T23	T3	T15	-	-	CUT	CUT	T60	CUT	-	-	-	T78	CUT	T47	12	8	1	66
Willett, Danny	In	CUT	-	T23	-	-	-	-	-	-	-	CUT	T25	-	-	T33	-	T27	-	CUT	CUT	8	4	0	133
Woodland, Gary	In	-	T5	2	-	-	T10	T41	-	2	80	-	T9	T7	-	-	-	T17	T36	-	T30	11	11	6	5
Wright, Chase	In	T10	-	-	CUT	-	CUT	63	T7	-	T57	CUT	CUT	CUT	CUT	CUT	-	-	T51	-	-	12	5	2	105